TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118/2018/QĐST-HNGĐ

BT, ngày 19 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2018/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị C, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện B, Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Trương Văn V, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện B, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị C và anh Trương Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị C và anh Trương Văn V đều tự nguyện thống nhất thỏa thuận thuận tình xin được ly hôn.

*** Về con chung:** Chị Nguyễn Thị C và anh Trương Văn V có 02 con chung là các cháu Trương Thị G, sinh ngày 08/8/2000 và cháu Trương Thị Minh A, ngày 05/3/2010. Cháu Trương Thị G đã thành niên nên Tòa án không xét. Hai bên đương sự tự nguyện thống nhất thỏa thuận khi ly hôn giao cháu Trương Thị Minh A cho anh Trương Văn V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Anh Trương Văn V không yêu cầu chị Nguyễn Thị C cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị C có quyền đi lại chăm sóc, thăm nom con chung không ai được cản trở, ngăn cấm.

*** Về tài sản và công nợ:** Chị Nguyễn Thị C và anh Trương Văn V tự nguyện thống nhất thỏa thuận tự phân chia không yêu cầu tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Thị C và anh Trương Văn V tự nguyện thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Thị C chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp. Trả lại cho chị Nguyễn Thị C 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại biên lai thu số: AA/2015/0004937 ngày 25/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện B;
- UBND xã L;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Văn Sửng